

Số: 98/QĐ-STP

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo
Quyết định của UBND tỉnh Quy định định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng
mục, công trình, dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp,
nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Điều 121, Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Điều 50 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Quy định định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình, dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*viết tắt là Hội đồng*), gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Tư pháp.
2. Mời đại diện các cơ quan tham gia thành viên Hội đồng:
 - (1) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
 - (2) Hội Luật gia tỉnh;
 - (3) Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
 - (4) Sở Kế hoạch và Đầu tư;
 - (5) Sở Tài chính;

(6) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

(7) Sở Giao thông Vận tải;

(8) Sở Tài nguyên và Môi trường;

(9) Sở Công thương

(10) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;

(11) UBND thành phố Tuyên Quang;

3. Thành viên kiêm thư ký Hội đồng: Chuyên viên Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Nhiệm vụ của Hội đồng:

Tư vấn thẩm định dự thảo văn bản, thống nhất kết quả thẩm định dự thảo văn bản và nêu rõ ý kiến về việc dự thảo văn bản đủ điều kiện hay không đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

2. Quyền hạn của Hội đồng:

Yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày nội dung cơ bản của dự thảo văn bản, chất vấn cơ quan chủ trì soạn thảo về các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 3 Điều 121 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, các vấn đề còn có ý kiến chưa rõ ràng, chưa thống nhất.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Thư ký, thành viên Hội đồng

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng:

- a) Có trách nhiệm tổ chức, chủ trì cuộc họp của Hội đồng;
- b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Hội đồng;
- c) Quyết định các vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau, chưa thống nhất.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký Hội đồng:

- a) Chuyển hồ sơ thẩm định cho các thành viên Hội đồng;
- b) Ghi biên bản họp thẩm định, tổng hợp kết quả và xây dựng báo cáo thẩm định;
- c) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng:

a) Nghiên cứu dự thảo văn bản trước khi tổ chức cuộc họp Hội đồng;

b) Tham gia và cho ý kiến tư vấn thẩm định dự thảo văn bản; trường hợp không thể tham gia cuộc họp của Hội đồng phải được sự nhất trí của Chủ tịch Hội đồng và gửi Chủ tịch Hội đồng ý kiến của mình bằng văn bản;

c) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Ông, Bà có tên tại Điều 1, Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban MTTQ tỉnh;
 - Hội Luật gia tỉnh;
 - Hiệp hội DN tỉnh;
 - Các sở: KHĐT; TNMT; GTVT;
TC; NPTNT; CT; XD;
 - Ban Quản lý các KCN tỉnh;
 - UBND thành phố;
 - Như Điều 4 (thực hiện);
 - Trang TTĐT STP;
 - Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL.
- (P/hợp)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thục

Thành.02b.